

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 09-9-2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Phước Công;

2. Bà Hoàng Thị Thiện Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 483/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 376/2020/QĐXX-ST ngày 28 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đoàn Văn N, sinh năm 1972; địa chỉ cư trú: số 290 ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt;

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Trang M, sinh năm 1973; địa chỉ cư trú: ấp N, xã N, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn ông Đoàn Văn N trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị Trang M do mai mối, dẫn đến hôn nhân vào năm 1991, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã vào ngày 02/10/2008, thời gian chung sống đến năm 2014 thì xảy bất đồng trong cuộc sống khi biết vợ có thiếu nợ bên ngoài nên thường xuyên cãi nhau và không còn chung sống. Nay yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với bà Nguyễn Thị Trang M.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Đoàn Thị Mỹ L, sinh ngày 25/10/1992, Đoàn Khánh L1, sinh ngày 06/10/2002 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết; Về tài sản chung: Không có và về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Thị Trang M đã được tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên hòa giải nhưng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Đoàn Văn N khởi kiện vụ án tranh chấp về ly hôn với bà Nguyễn Thị Trang M. Bà M có nơi cư trú trên địa bàn huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Bà Nguyễn Thị Trang M đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa ông Đoàn Văn N và bà Nguyễn Thị Trang M là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà mâu thuẫn, theo nguyên đơn trình bày là do bất đồng trong cuộc sống khi biết vợ có thiếu nợ bên ngoài nên thường xuyên cãi nhau và không còn chung sống. Xét thấy, trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà không được hạnh phúc đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông N.

[4] Về quan hệ con chung: Ông Đoàn Văn N xác định vợ chồng có 02 con chung tên là Đoàn Thị Mỹ L, sinh ngày 25/10/1992, Đoàn Khánh L1, sinh ngày 06/10/2002 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

[5] Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án không xét đến.

[6] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[7] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn N.

1) Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Đoàn Văn N ly hôn với bà Nguyễn Thị Trang M. Giấy chứng nhận kết hôn số 228 ngày 02/10/2008 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh An Giang cấp, không còn giá trị pháp lý.

2) Về quan hệ con chung: Ông Đoàn Văn N xác định vợ chồng có 02 con chung tên là Đoàn Thị Mỹ L, sinh ngày 25/10/1992, Đoàn Khánh L1, sinh ngày 06/10/2002 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

3) Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

4) Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

5) Về án phí: Ông Đoàn Văn N phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm nộp án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008563 ngày 11/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Ông Đoàn Văn N đã nộp đủ.

6) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã N, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng